

Số: 115 /2017/QĐST-HNGĐ

Bá Thuốc, ngày 27 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:115/2017/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa: Trương Văn Ư Sinh ngày: 20/10/1989

Địa chỉ: Thôn Mật Th, xã Lương Tr, huyện B, tỉnh Thanh Hóa

Và bị đơn: Trương Thị T Sinh ngày: 12/5/1995

Địa chỉ: Thôn Mật Th, xã Lương Tr, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trương Văn Ư và chị Trương Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Công nhận cháu Trương Đại K sinh ngày 06/02/2014

là con chung giữa anh Trương Văn U' và chị Trương Thị T. Giao cháu Trương Đại K cho bố cháu là Trương Văn U' trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến tuổi thành niên. Chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung một tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng), vào ngày 28 (tháng chạp) hàng tháng giao tiền trực tiếp cho anh U', kể từ tháng 11/2017 và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Hiện tại chị T không có thai trong bụng.

2.2. Về tài sản: Tài sản chung của vợ chồng, Tài sản nợ người ngoài, người ngoài nợ vợ chồng, tài sản riêng của vợ chồng, hai bên tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn anh Trương Văn U' và bị đơn chị Trương Thị T thống nhất thỏa thuận anh Trương Văn U' tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) gồm án phí ly hôn sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2015/0004816 ngày 02/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- UBND xã Lương Tr;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Vũ Đại Long